

Số: 349/2020/QĐST-HNGĐ

Cao Lãnh, ngày 22 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 583/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2020, giữa: Chị Nguyễn Thị Cẩm D, sinh năm 1991; Địa chỉ: Ấp 3, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp và anh Nguyễn Phước L, sinh năm 1989; Địa chỉ: ấp 3, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị Cẩm D và anh Nguyễn Phước L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Cẩm D và anh Nguyễn Phước L thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Anh Nguyễn Phước L được tiếp tục nuôi dưỡng Nguyễn Ngọc Phương U, sinh ngày 16/3/2011 và Nguyễn Ngọc Lan A, sinh ngày 29/11/2013. Chị D không phải cấp dưỡng nuôi con do anh L không yêu cầu.

Chị Nguyễn Thị Cẩm D có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng chị D đồng ý nộp và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị D nộp theo biên lai số 0011920 ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Đồng Tháp. Như vậy, chị D còn được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND HCL;
- CCTHADS HCL;
- TAND tỉnh DT;
- UBND xã P;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thị Kim Yến